

Bản án số: 50/2023/HSST

Ngày: 11/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Quân

2/ Ông Nguyễn Văn Tiên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nụ – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành
phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét sơ thẩm công
khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2023/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2023, theo
quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/HSST-QĐ ngày 20/3/2023, đối với
bị cáo:

Nguyễn Thị Phương T; Giới tính: Nữ. Sinh năm 1980; Nơi sinh: Thành
phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký HKTT: A, Tổ 10, Phường 15, quận Tân Bình,
Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: A, đường TL, Tổ 1, Khu phố 3C, phường
Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:
Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không. Họ và
tên cha: Nguyễn Hữu Ph (chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H (chết). Hoàn cảnh
gia đình: chồng Nguyễn Văn C, con có 05 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ
nhất sinh năm 2021. Tiền sự: Không.

Tiền án: 05 tiền án.

1/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 264/2018/HSST ngày 21/11/2018 của
Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt Nguyễn Thị
Phương T 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại
khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, buộc
bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng. (Bút lục: 52-55)

2/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa
án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt Nguyễn Thị Phương
T 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản

2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thuộc trường hợp phạm tội 02 lần và tái phạm. (Bút lục: 16-25)

3/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2020/HSST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. T đã chấp hành xong án phí ngày 28/10/2020 (Bút lục: 44-48)

4/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2020/HSST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, buộc bồi thường cho các bị hại tổng số tiền 60.650.000 đồng. Tổng hợp hình phạt với các Bản án số 46/2020/HSST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Bản án số 264/2018/HSST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương và Bản án số 163/2020/HSST ngày 03/7/2021 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 08 năm 05 tháng 21 ngày tù. (Bút lục: 26-48)

5/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 164/2020/HSST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, thuộc trường hợp tái phạm. (Bút lục: 10-15).

Nhân thân:

1/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2011/HSST ngày 19/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 41/2012/HSPT ngày 24/02/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An tuyên sửa bản án sơ thẩm tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. T thi hành xong án phí ngày 17/4/2012 và đã hết thời gian thử thách án treo nhưng không phạm tội mới. Đã được xóa án tích (Bút lục: 26-32)

2/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 344/2013/HSST ngày 09/9/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 12 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, thuộc trường hợp tái phạm. T đã chấp hành xong án phí ngày 19/12/2013. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2014. Đã được xóa án tích (Bút lục: 49-51).

3/ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 177/2022/HSST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt Nguyễn Thị Phương T 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b, điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, buộc bồi thường cho bị hại số tiền 39.300.000 đồng. Tổng hợp hình phạt với bản án số 76/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An (Bản án này đã tổng hợp Bản án số 46/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Bản án 163/2020/HS-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) là 08 (tám) năm 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và Bản án số 164/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương là 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tuyên bị cáo Nguyễn Thị Phương T phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 14 năm 05 tháng 21 ngày tù..

- Tạm giam từ ngày 25/4/2022 (có mặt).

Người bị hại: Chị **Đinh Thị L** và anh **Huỳnh Thanh P**

Cùng trú tại: A Trần Quang C, tổ 46, khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên Nguyễn Thị Phương T nảy sinh ý định tìm cửa hàng tạp hóa có tài sản sơ hở để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là các hàng hóa của cửa hàng. Cụ thể: Vào lúc 12 giờ 00 phút ngày 24 tháng 3 năm 2022, Nguyễn Thị Phương T điều khiển xe mô tô biển số 53X4-8372 đến cửa hàng tạp hóa Phương Liên tại địa chỉ số 2A/1, Tổ 46, Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12 do bà Đinh Thị L làm chủ. Tại đây, mặc dù không có tiền và nhằm mục đích chiếm đoạt 10 lon sữa bột nên T hỏi mua 10 lon sữa bột các loại (gồm: 03 lon sữa bột nhãn hiệu Similac loại 1,7kg/lon, 03 lon sữa bột nhãn hiệu Pediasua vani loại 1,6kg/lon, 02 lon sữa bột nhãn hiệu Enfagrow A+ loại 1,7kg/lon, 02 lon sữa bột nhãn hiệu Enfamil A+ loại 830g/lon) và mua một số hàng hóa khác. T nói dối bà L là không mang theo tiền và nhờ bà L cho nhân viên giao hàng chở một số hàng hóa khác để cùng đi về nhà với T lấy tiền thanh toán thì bà L đồng ý và nhờ chồng là ông Huỳnh Thanh P điều khiển xe mô tô của ông P chở hàng hóa giúp T. Mục đích T đưa ra thông tin gian dối nêu trên là để bà L tin tưởng T sẽ trả tiền và giao 10 lon sữa bột các loại cho T, sau đó T sẽ chiếm đoạt và lợi dụng lúc ông P không để ý trên đường đi để nhanh chóng tẩu thoát, chiếm đoạt được 10 lon sữa bột nêu trên, T không có ý định chiếm đoạt các loại hàng hóa mà T nhờ ông P chở. Sau khi được bà L giao 10 hộp sữa bột, T treo lên xe mô tô biển số 53X4-8372 do T điều khiển. Sau đó, T hướng dẫn ông P điều khiển xe mô tô chạy trước về hướng cầu Trần Quang Cơ,

huyện Hóc Môn, còn T điều khiển xe mô tô biển số 53X4-8372 chạy phía sau, khi đến trước khu vực nhà địa chỉ số 506/12, Tổ 46B, Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12, T bất ngờ điều khiển xe mô tô biển số 53X4-8372 quay đầu xe về hướng đường Nguyễn Ảnh Thủ, Quận 12 rồi nhanh chóng tẩu thoát đến trước địa chỉ số 257, Tổ 26, Khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12 bán 10 lon sữa chiếm đoạt được cho 01 người phụ nữ (chưa rõ lai lịch) được số tiền 3.250.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết. Biết mình bị lừa, bà L và ông P đến Công an phường Hiệp Thành, Quận 12 trình báo sự việc.

Đến ngày 04/5/2022, T thực hiện hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với thủ đoạn tương tự nêu trên nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Nguyễn Thị Phương T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Quá trình điều tra, T khai nhận thực hiện hành vi phạm tội tại Quận 12 nên Công an huyện Hóc Môn thông báo đến Công an Quận 12 để xác minh, xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Nguyễn Thị Phương T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên và trình bày do không có việc làm nên T nhiều lần sử dụng việc lừa đảo người khác làm nguồn thu nhập chính cho bản thân.

Vật chứng và xử lý vật chứng:

+ 01 USB ghi nhận trích xuất từ camera tại cửa hàng tạp hóa Phương Liên tại địa chỉ số 2A/1, Tổ 46, Khu phố 4, phường Hiệp Thành, Quận 12. (Đã đính kèm hồ sơ vụ án (Bút lục 208)

+ Đối với 01 Xe mô tô biển số 53X4-8372, 01 áo khoác dài tay màu đen phía trước có dòng chữ SPIRALEDGE và 01 nón bảo hiểm màu đỏ - trắng có dòng chữ GoViet là phương tiện và trang phục T sử dụng khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, đã được Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn quyết định xử lý vật chứng trong một vụ án khác. (Bút lục 195-203, 222-225)

Về phần dân sự: Bị hại Đinh Thị L và Huỳnh Thanh P yêu cầu bồi thường số tiền 7.500.000 đồng nhưng T chưa thực hiện bồi thường. (Bút lục: 65-73, 145)

Bản cáo trạng số 20/CTr-VKS, ngày 30/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo các điểm b và điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T khai nhận hành vi dùng thủ đoạn gian dối để bà Đinh Thị L và ông Huỳnh Thanh P tin tưởng giao 10 lon sữa bột có giá trị 2.805.000 đồng, sau đó T chiếm đoạt tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thuộc trường hợp quy định tại các điểm b và điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Đồng thời tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 177/2022/HSST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, mức án 14 năm 05 tháng 21 ngày tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24 tháng 3 năm 2022, tại cửa hàng tạp hóa Phương Liên, Nguyễn Thị Phương T dùng thủ đoạn gian dối yêu cầu bà Đinh Thị L giao hàng gồm 3 thùng nước suối, bánh kẹo và 10 lon sữa bột đến địa chỉ do Phương T đưa ra rồi mới thanh toán tiền. Bà L tin tưởng đưa 10 lon sữa để bị cáo T treo vào xe mô tô do bị cáo điều khiển. Đồng thời kêu ông Huỳnh Thanh P là chồng bà L trở thùng nước cùng bánh kẹo đi theo xe mô tô của bị cáo. Khi đi được một đoạn đường, lợi dụng ông P không chú ý, bị cáo Liên quay đầu xe bỏ chạy cùng 10 lon sữa. Sau đó tìm người mua để bán 10 lon sữa lấy 3.250.000 đồng tiêu xài cá nhân hết.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị Phương T đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự:

Kết luận định giá tài sản số 140/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 12 xác định:

“03 lon sữa bột nhãn hiệu Similac loại 1,7kg/lon có tổng giá trị là 2.805.000 đồng”;

“03 lon sữa bột nhãn hiệu Similac loại 1,7kg/lon, 02 lon sữa bột nhãn hiệu Enfagrow A+ loại 1,7kg/lon và 02 lon sữa bột nhãn hiệu Enfamil A+ loại

830g/lon không đủ cơ sở định giá qua tài liệu đối với tài sản”. (Bút lục: 101-105)

Ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo T đã 08 lần bị xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trong đó có 05 tiền án với 03 nhân thân. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Phương T khai nhận không có việc làm ổn định, lấy việc Lừa đảo là nguồn sống chính. Tại bản án 46/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4; bản án số 76/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An; Bản án số 164/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã xét xử bị cáo T với tình tiết tăng nặng là Tái phạm. Sau khi xét xử, đang được tại ngoại chưa chấp hành án, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới. Lần này phạm tội thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm

Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi của Nguyễn Thị Phương T đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm và Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp tại các điểm b, d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T đang chấp hành hình phạt tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 177/2022/HSST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T phải chấp hành hình phạt chung của 06 bản án là 14 năm 05 tháng 21 ngày tù. Vì vậy cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các bản án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã được Nhà Nước đưa đi giáo dục nhiều lần trong nhiều năm nhưng không chịu sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có khó khăn ... để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.250.000 đồng

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Đinh Thị L và Huỳnh Thanh P yêu cầu bồi thường số tiền 7.500.000 đồng (Bút lục: 65-73, 145), tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên buộc bị cáo Nguyễn Thị Phương T bồi thường cho người bị hại.

Đối với cá nhân mua sữa do bị cáo phạm tội mà có, cơ quan điều tra tiếp tục truy tìm, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Phương T** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng các điểm b, d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Phương T** 02 (hai) năm 07 (bảy) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt 14 năm 05 tháng 21 ngày tù của các bản án:

1/ Bản án hình sự sơ thẩm số 177/2022/HSST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 04 (bốn) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo các điểm b, d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

2/ Bản án số 164/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 02 (hai) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

3/ Bản án số 76/2020/HS-ST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 03 (ba) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

4/ Bản án 163/2020/HS-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

5/ Bản án số 46/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 03 (ba) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

6/ Bản án số 264/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân Thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 01 (một) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ

luật hình sự. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 05/5/2018 đến ngày 14/5/2018).

Buộc bị cáo **Nguyễn Thị Phương T** phải chấp hình phạt chung của 07 bản án là 17 (mười bảy) năm 21 (hai mươi một) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2022

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc Nguyễn Thị Phương T bồi thường cho người bị hại Đinh Thị L và Huỳnh Thanh P số tiền 7.500.000 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 345.000 đồng

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (01) |
| - Phòng PC53 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (02) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 20/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất